

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vi Thị L, sinh năm 1997;

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Bản Đ, xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Hà Văn C, sinh năm 1993;

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Bản C, xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Anh Th; Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quan Sơn.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị L và anh Hà Văn C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Vi Thị L và anh Hà Văn C thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Vi Thị L và anh Hà Văn C tự nguyện thoả thuận, anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Phương V, sinh ngày 05/11/2016. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vi Thị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Vi Thị L và anh Hà Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Vi Thị L và anh Hà Văn C và Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quan Sơn cùng thống nhất trước khi vào phiên hòa giải và yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự vào trong Quyết định như sau: chị Vi Thị L và anh Hà Văn C còn nợ của Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền gốc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Số tiền trên anh Hà Văn C có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng Chính sách xã hội và lãi phát sinh hàng tháng trên số tiền gốc phải trả.

- Về án phí: Chị Vi Thị L và anh Hà Văn C thỏa thuận, chị L chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu số AA/2021/0012964 ngày 27/10/2021. Trả lại chị Lê 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bàn Hữu Văn